TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 488/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 433/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Bùi Kim T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: D12/11A ấp 4, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Huỳnh Tu D, sinh năm 1971.

Địa chỉ: D12/11A ấp 4, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc bà Bùi Kim T và ông Huỳnh Tu D thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải thành ngày 13/5/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Ngày 13/5/2019, bà Bùi Kim T ông Huỳnh Tu D lập đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[3] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành ngày 13/5/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Kim T và ông Huỳnh Tu D đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 57 quyển 01/2011 ngày 16/3/2011 của Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Huỳnh Tu D được quyền nuôi con chung là trẻ Huỳnh Diệp Thanh Mai, sinh ngày 31/8/2013. Ông Huỳnh Tu D không yêu cầu bà Bùi Kim T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Bùi Kim T và ông Huỳnh Tu D có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Kim T và ông Huỳnh Tu D xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Kim T và ông Huỳnh Tu D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Bùi Kim T và ông Huỳnh Tu D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0025289 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Bùi Kim T và bà Huỳnh Tu D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lý Thường Đông